

Tâm Tình Tây Bắc Seattle Tháng 2-2019

Lan Tặc

Thuở xa xưa, lúc còn bé, khi nhà có khách đến chơi, tôi thích được U tôi sai đi pha trà rót nước, để khi quanh quẩn làm những việc đó, được nghe Ba U tôi nói chuyện với các bác các chú. Các cụ có đủ thứ chuyện để nói, thời đó báo chí không có nhiều, mãi đến chiều dân Nha Trang cũng như các tỉnh khác mới được xem báo hàng ngày như tờ Sống Mới, Chính Luận, Ngôn Luận, Tia Sáng... theo xe đò từ Sài Gòn về. Vì thế tin tức trên báo không lan truyền mau bằng tin miệng nên ai có một câu chuyện lạ lùng và hấp dẫn thì câu chuyện đó được chú ý, được bàn cãi, được phân tích từ đầu cho đến cuối buổi thăm viếng. Tôi cứ châm thêm nước, đổi bình trà, đổ cái gạt tàn thuốc, lấy thêm cau, thêm trầu, thêm vôi, cho U Ba tôi để nghe lóm chuyện. Không phải chuyện gì tôi cũng nghe được, có những khi các cụ đang nói bình thường, thấy bóng tôi gần đó thì hạ thấp giọng xuống, hoặc đổi qua chuyện thời tiết chợ búa, tôi không nghe được nhưng đoán là các cụ đang nói về một chuyện gì mà trẻ con không nên nghe. Hôm nào nghe được chuyện gì hay thì đến tối hôm ấy vào giờ học bài, tôi kể lại cho các chị em nghe. Chị Vân và Dung thì không háo hức mấy, vì chị Vân lo học xong để còn ngồi mơ màng nắn nót viết thư tình, còn Dung thì là út, chỉ chờ chỉ chực U tôi xong việc và rảnh rỗi một tí là sà vào lòng U tôi làm nũng, mấy chị em tôi hay trêu Dung là để lấy hơi của U.

Có ngày bác Phú ghé qua nhà, bác Phú có xe đò chạy đường Đà Lạt, Nha Trang nên bác thường có nhiều chuyện lạ về Đà Lạt. Hôm ấy mới ra Tết, nhà có mấy quả gấc chín còn thừa lại nên U tôi thổi được mấy đĩa xôi gấc thấm màu

cam, bóng mỡ, nhìn là tôi thèm, muốn ăn ngay mặc dù sau khi xôi ra đĩa, U tôi đã cho tôi vét những mảnh xôi còn dính vào chõ. Ba tôi và bác Phú gặp nhau thì không khi nào vào trong nhà ngồi, mà hai người phải ở ngoài sân trước, dưới giàn hoa ti gôn, phải ngắm nghía, nói chuyện về mấy con chim cu gáy. Ba tôi chụm tay vào miệng, giả vờ như tiếng chim gáy, thế là mấy con chim thi nhau gáy rộn cả lên, rồi gật gù thưỡng thức giọng gáy kim cầu của con này,



worldpress.com

giọng thô đồng của con kia, có khi hai người xúm lại tia lông đuôi lông cánh của con chim nào mọc dài quá, sợ vướng vào những mắt cáo của lồng chim. Hôm đó chờ mãi, khi thấy ba tôi đã treo mấy cái lồng chim lên giàn hoa rồi, biết là hai người đã xong phần “chim chuột” rồi U tôi mới sai tôi ra mời ba và bác vào xoi xôi gác mới nấu nóng hổi và uống nước trà.

Tôi ra giếng kéo nước lên đổ vào cái chậu tráng men cho ba và bác rửa tay, trong khi đứng cầm cái khăn chờ đưa cho hai người lau tay, tôi nghe bác Phú chỉ vào cây Ngọc Điểm treo cạnh bờ giếng nói với ba tôi:

“Thấy cây lan này tôi nhớ trên Đà Lạt mới xảy ra một vụ ăn cắp hoa lan rầm rộ lắm, ai trên đó xuống đây tôi cũng nghe nói tới chuyện này.”

Ba tôi ngạc nhiên:

“Mấy cây lan này trong rừng nhiều qua, bác với tôi đi vào rừng đánh chim mình thấy đầy trên mấy cây cao, việc gì mà phải đi ăn cắp, mà người mất cũng đâu có cần phải làm to chuyện vậy, mất cây lan này thì mình đi tìm cây lan khác.”

Bác Phú trả lời:

“Không phải giản dị như mình nghĩ đâu anh, vô trong nhà tôi kể anh chị nghe, lúc tôi mới nghe chuyện này, tôi cũng nghĩ như anh chị vậy.”



Trangtrai VN.com

Vào nhà, vừa ăn xôi gấc vừa uống nước bác mới kể là cây lan bị mất cắp là của một ông nhà giàu, giòng dõi hoàng tộc, ông này rất có tiếng tăm trên Đà Lạt. Thú vui của ông là trồng lan, ông đã từng tự hào là cả miền Trung, miền Nam lúc ấy không có người nào có một vườn lan có những cây lan quý, đẹp và lạ như vườn lan của ông. Ông có tất cả ba bà vợ, bà vợ thứ ba thua ông gần 30 tuổi, là người trẻ nhất đẹp nhất trong ba bà và cũng là người cùng ông sớm chiều săn sóc và thường thức những cây lan quý. Người ăn người ở trong nhà hay nói với nhau là ông bắt chước người Tàu hồi xưa họ dùng nước rửa mặt của giai nhân, nàng hầu tỳ nữ để tưới hoa, cho nên ông cũng để dành nước rửa mặt, nước tắm của bà vợ ba này để tưới cho những cây lan mà ông quý nhất.

Năm năm về trước có một người bạn và cũng là một người mang ơn nặng của ông. Người này làm trong tòa đại sứ của Việt Nam ở Bangkok, nên một chuyến về Việt Nam có mang biếu ông bốn cây Cát Lệ Lan (Cattleya) có bốn màu khác nhau: một cây màu tím đậm, một cây màu tím nhạt, một cây màu đỏ bầm, và một cây màu trắng. Người bạn nói là bốn cây Cát lệ Lan đã già này là mua được từ một bộ sưu tập lan của một ông hoàng nước Thái sau khi ông này qua đời, nên bốn cây lan càng tăng thêm phần giá trị. Bác Phú nói là loại lan này không có ở xứ ta, bên Thái cũng không có, họ phải mua đâu tận ở những xứ sở miền Nam Mỹ, chỉ có một vài người may mắn đi ra nước ngoài, và phải có cơ hội nữa mới mua được loại lan này, nên bốn cây lan mà ông nhà giàu trên Đà Lạt được người bạn tặng là vô giá. Dân chơi lan lúc đó ai cũng phải thèm thuồng, ước ao có được một cây Cát Lệ Lan thôi cũng đủ, chứ không dám ước mơ được bộ Tứ Quý Cát Lệ như ông đó.

Chỉ là truyền miệng, ít có người nào được tận mắt nhìn thấy bốn cây lan này ngoài những người chơi lan có địa vị, danh vọng như những ông Tướng, ông Tá, ông Chủ hăng từ Sài Gòn được ông mời lên thăm vườn lan thì mới hân hạnh được chiêm ngưỡng. Ngay cả người ăn người ở trong nhà cũng có nhiều người còn chưa được thấy mấy cây lan này nữa chứ nói gì người ngoài. Ông làm một cái nhà kiếng riêng cho bốn



[flickr.com](https://www.flickr.com/photos/hoalanvietnam/)

cây lan này, dưới lát gạch đỏ sạch bóng, một con kiến bò trên đó ta cũng thấy được, và nhà kiếng này được khoá lại, chỉ có ông và người vợ ba có chìa khoá đó mà thôi.

Năm đó, trước ngày đưa ông Táo về trời, ông nhận được điện tín từ người anh của ông từ Huế gửi ra báo tin là mẹ ruột ông đang hấp hối, mọi người trong gia đình ở các nơi phải về sửa soạn chịu tang vì thầy thuốc bảo là cụ không thể nào qua khỏi cái Tết năm Hợi này. Thế là cả nhà phải lên đường về Huế, chỉ trừ bà vợ ba, một người tài xế và một cô ở gái ở lại trông nhà. Bà ba phải ở lại để săn sóc vườn lan và nhận lan rừng ông đã đặt những người Thượng mang đến cho ông trước Tết. Năm nào cũng vậy, trước Tết mấy tháng là những người Thượng đã từng bán lan cho

ông, đi tìm những giò Ngọc Điểm Nghinh Xuân và Hoàng Phi Hạc lớn, mang về bán cho ông để ông thưởng Xuân. Ông rất tin cậy một người gọi là Thượng Mất Xanh, không biết tên thật hẳn là gì, chỉ biết hẳn là người Thượng lai Tây, có cặp mắt xanh biếc nên cứ gọi như thế, lâu ngày thành tên.

Thượng Mất Xanh còn trẻ, gan dạ, siêng năng, không ngại khó khăn, luôn luôn chịu khó đi vào rừng sâu, núi thẳm để tìm lan cho ông, vì chỉ ở mấy chỗ đó mới là chỗ có ít người đi tới, mới có lan to. Được những giò lan lớn, ưng ý rồi là bao nhiêu tiền ông cũng trả, lại còn bảo bà vợ ba cho ở lại ăn cơm,

cho thêm áo cũ, gói ghém cá khô, muối cho hẳn mang về

núi. Năm nay cũng thế, ông cũng chờ đến cuối tháng Chạp để đón mấy giò lan rừng không lồ hẳn ta sẽ mang đến, nhưng có tin không may từ Huế nên Tết này ông phải bỏ thú vui riêng qua một bên để về bên mẹ già bệnh nặng cho tròn chữ Hiếu.



Hoàng Phi Hạc - Kỹ thuật trồng hoa lan



Chu Anh Thu

Mười ngày sau, việc nhà đã thu xếp xong xuôi, một mình ông gấp gáp trở lại Đà Lạt, còn bà cả và bà hai vẫn còn ở ngoài Huế để chờ làm lễ Thất Tuần cho cụ Bà. Xuống xe, người tài xế xách va li vào cho ông rồi, không thấy bà Ba đâu cả, hỏi cô giúp việc thì nó nói là bà bị bệnh nằm trong phòng. Nghe vậy nhưng ông không vào thăm mà đi thẳng ra vườn lan, vườn lan vắng bóng người sao có vẻ lặng lẽ tiêu điều quá.

Ông đưa mắt nhìn qua cái nhà kiếng, cửa khóa chặt. Yên chí ông đến chỗ hai cây đào lão được trồng ngay ở cửa nhà ngang đi ra, mỗi một cây đào có treo một giò lan Ngọc Điểm Nghinh Xuân, hai giò lan mỗi giò to và cao bằng bao gạo chỉ xanh, mỗi cây đếm ra có cả ba chục chùm hoa dài, mập như những đòn bánh tét thượng hạng. Ông nghĩ thầm Thượng Mất Xanh này giỏi thật, tìm được hai giò lan to đều giống nhau như hai chị em sinh đôi này đã khó, mà làm cách nào nó mang được ra đến nhà ông như vậy, không biết bà Ba có biết giá trị mà trả công nó cho xứng đáng không?

Thoả mãn, hài lòng với hai cây lan mới, ông lục túi tìm cái chìa khoá để mở cửa nhà kiếng, hình như mắt ông đi đường mệt mỏi nhìn không rõ hay sao mà ông thấy bên trong cái nhà kiếng trông trái như một căn nhà trống đang chờ người dọn đến ở, không thấy màu xanh ngát rợn rợn như thường ngày. Chột dạ, ông mở toang cánh cửa ra, thì bên trong nhà kiếng trống thật, chứ không phải mắt ông mờ, không thấy bóng dáng bốn cây Cát Lệ Lan quý hơn vàng của ông đâu hết, sàn nhà vẫn sạch bóng như li như lau. Ông lao vào nhà ngang, rồi phóng lên phòng ngủ tìm bà Ba. Bà đang nằm trên giường, quay mặt vào tường mái tóc đen xõa dài trên nền gối trắng. Chắc là mệt lắm nên bà không biết là ông đã về ở ngoài vườn để mà ra đón.

Ông không cần biết là bà đang bệnh, ông nắm vai bà, xoay người bà lại, mặt bà hốc hắc, xanh xao, cặp môi khô, đôi mắt không còn vẻ long lanh sắc sảo như lúc thường nữa, bà nhìn ông, hai giòng nước mắt chảy dài xuống mặt gối. Ông hỏi, bà yếu ớt trả lời.



Danviet, VN

Ông chỉ biết là những ngày ông về Huế, không có ai đến nhà, chỉ có Thượng Mất Xanh và một người Thượng nữa đi theo phụ khiêng mang hai cây Ngọc Điểm đến. Hắn ta ở lâu hơn ngày thường vì hai cây lan to quá, phải tìm chỗ treo, và hắn phải vất vả cẩn thận lắm treo lên mới được, bà nghĩ là cần phải làm cho xong. Trong nhà đâu có ai mà nhắc được hai cây lan này lên, kể cả bác tài xế vì thế nên mãi đến khi trời nhá nhem tối Thượng Mất Xanh và bạn mới ra về.

Ông hỏi thế những lúc Thượng Mất Xanh và bạn nó ở trong vườn làm việc, chìa khoá nhà kiếng bà để ở đâu. Bà bảo lúc nào bà cũng cất kỹ trong túi, không khi nào rời nó như ông đã dặn.

Giận dữ và tiếc của, sáng hôm sau ông gọi người tài xế, bảo đi vào buôn Thượng tìm Thượng Mất Xanh cho ông. Hắn đến nhà ông ngay, và cũng kể lại cái ngày hôm đó y hệt như bà Ba đã kể cho ông, mang lan đến, rất vất vả và mất nhiều thì giờ để treo hai cây lan, nên hôm đó hắn

và thằng bé đi theo phụ ở lại nhà ông muộn, không có thì giờ ghé qua chợ Đà Lạt để mua muối và cá khô như những lần trước. Bà Ba cho gì thì mang ra xe trâu kéo về buôn.

Chỉ có người tài xế và con bé giúp việc mơ hồ biết chuyện gì xảy ra khi ông đi vắng, và từ ngày đó họ biết Thượng Mất Xanh không phải là một người Thượng thật thà chất phác đơn sơ như mọi người nghĩ về những người miền núi, và không biết hai người này có bao giờ mở miệng khai ra cho ông những chi tiết có thể giúp ông biết ai là người đã dám ra tay ăn cắp bốn cây lan quý của ông và hẳn còn làm những chuyện táo tợn hơn thế nữa. Hiện giờ thì người ngoài đang xâm xì nhỏ to, còn riêng ông thì ông chỉ biết là bốn cây lan đã mất mà thôi.

Hôm ấy, ông tài xế nhớ lại là buổi sáng Thượng Mất Xanh và thằng bé phụ việc vừa kéo xe trâu mang hai cây Ngọc Điểm đến, là bà Ba gọi ông tài xế đưa cô người làm ra chợ Đà Lạt lấy giò chả bà đã đặt, đến tiệm bán len lấy mấy kiện hàng bà gửi mua từ bên Pháp, đi chợ mua đồ khô, mua thịt cá về ăn Tết. Đường ra chợ xa, chợ Tết thì đông, nên khi hai người về đến nhà thì đã gần 4 giờ chiều, hết cả nửa ngày. Họ vào vườn, chỉ thấy thằng bé Thượng đi theo giúp đang quét dọn, không thấy bà Ba và Thượng Mất Xanh đâu. Mãi năm phút sau khi cô giúp việc đang thu dọn những thứ mua về ở trong bếp thì mới thấy Bà Ba và Thượng Mất Xanh đi từ nhà trên đi xuống, sau đó bà Ba bảo cô giúp việc gói muối, cá khô để Thượng Mất Xanh mang về.



Lúc Bà Ba và Thượng Mất Xanh ra vườn thì lúc đó ông tài xế mới thấy họ hì hục treo hai cây lan mới lên cây đào, ông tài xế thấy ngạc nhiên là từ sáng đến giờ Thượng Mất Xanh làm gì mà mãi đến giờ này mới treo lan lên. Sáng ngày hôm sau đó ông tài xế và cô giúp việc thấy bà Ba có vẻ kinh hoàng, đi ra đi vào không yên và sau đó bà nằm liệt giường liệt chiếu không ăn uống gì hết cho đến khi ông chòng về.

Tôi nghe ba tôi hỏi bác Phú:

“Thế cái người Thượng đó làm cách nào mà lấy được cái chìa khoá lúc nào cũng để trong túi áo của bà Ba hả Bác?”

Bác Phú hạ thấp giọng xuống trả lời ba tôi, tôi thì ráng vênh tai lên nghe:

“Người ta đồn rằng vụ ăn cắp lan này có sắp đặt cẩn thận quy mô lắm anh à. Người ta biết là thế nào cũng có ngày ông nhà giàu đó phải vắng nhà vài hôm, họ còn biết cả chỗ yếu của bà Ba, họ dùng tên Thượng Mắt Xanh để làm việc này. Có lẽ khi bà Ba đã đấm đuối vào mê hồn trận rồi, không biết gì nữa, thì tên Thượng Mắt Xanh dễ dàng lấy cắp chìa khoá trong túi bà, thuồn ra cho đồng bọn. Thằng này chỉ việc mở khoá, khuôn bốn cây lan ra xe trâu phủ kín bưng rồi thấy chìa khoá vào lại là xong. Vì thế nên ngày hôm sau khám phá ra bốn cây lan bị mất, bà Ba hiểu ngay, mới sinh ra sợ hãi kinh khiếp như thế, không ngờ một phút yếu đuối của xác thịt mà sinh ra chuyện to như vậy. Tôi nghĩ bốn cây lan này bây giờ không còn ở trên Đà Lạt nữa đâu.”

Tôi đến tôi kể chuyện ăn cắp lan trên Đà Lạt cho chị Thảo nghe. Lúc đó đầu óc còn ngây thơ, còn thấy cuộc đời giản dị, hai chị em không thấy chi tiết nào trong câu chuyện đó đáng chú ý bằng cái chuyện ông nhà giàu đó dùng nước rửa mặt và nước tắm của cô vợ Ba để tưới lan. Tôi rủ chị Thảo, sáng mai mình để dành nước rửa mặt của mình để tưới mấy cây lan trong vườn. Nghe tôi nói vậy, chị Thảo lúc nào cũng sáng suốt hơn tôi, trả lời:

“Vớ vẩn quá, nước rửa mặt với nước tắm của giai nhân thì tưới lan mới tốt. Mình có phải là giai nhân đâu, coi chừng vườn chỉ có mấy cây lan, tưới với nước rửa mặt của mình cho chúng nó chết hết thì khổ.”

Bao năm qua, giờ nhắc lại chuyện trộm lan trên Đà Lạt mà bác Phú đã kể cho Ba U tôi nghe. Ngẫm nghĩ lại thì tôi thấy bà vợ Ba của ông nhà giàu lắm trọng bệnh sau khi khám phá ra bốn cây lan quý bị mất là đúng rồi. Có lẽ bà luôn luôn nghĩ tên Thượng Mắt Xanh là hạng người thấp kém, chỉ giản dị thêm muốn tắm thân ngà ngọc quý phái của bà, cho đến sáng hôm sau mở cửa nhà kiếng ra tưới bốn cây lan bà mới vỡ lẽ ra là sự thật không phải như vậy. Thượng Mắt Xanh đã thủ đoạn, cao tay, thông minh, thăm dò sự khát khao thiếu thốn của con người bà, hấn cần thận kiên nhẫn chờ thời cơ đến, và ngày hôm đó hấn đã làm cho bà đắm chìm trong cơn điên cuồng của thể xác để ra tay. Ai mà ngờ, ai mà không mang bệnh nặng sau khi bị một trận thất kinh hồn vía như vậy?

Xin hẹn và hy vọng gặp lại các bạn trong Tâm Tình Tây Bắc Seattle tháng Ba, 2019.

Phạm Hảo